

Top 5 bài văn mẫu Giới thiệu Nguyễn Trãi và Đại cáo bình Ngô một “áng thiên cổ hùng văn” Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Giới thiệu Nguyễn Trãi và Đại cáo bình Ngô một “áng thiên cổ hùng văn” Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Sinh thời Nguyễn Trãi được biết đến là một trong những nhà nho yêu nước lỗi lạc, một vị quân sư đã góp phần không nhỏ làm nên chiến thắng vang dội của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Nhắc đến ông là nhắc đến một danh nhân văn hóa thế giới đã để lại cho đời cả một kho tàng văn học đồ sộ, trong đó đáng chú ý nhất phải kể đến “Đại Cáo Bình Ngô”. Được so sánh như một áng thiên cổ hùng văn một bản tuyên ngôn độc lập khẳng định chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, mở ra một triều đại huy hoàng trong lịch sử dân tộc.

Nguyễn Trãi sinh năm 1380 mất năm 1442 hiệu là Úc Trai quê tại làng Chi Ngại (Chí Linh - Hải Dương) sau dời về Nhị Khê nay thuộc Thường Tín - Hà Tây cũ. Thân sinh ra ông là cụ Nguyễn Ứng Long một nhà nho nghèo hiếu học đã từng đỗ tiến sĩ. Còn mẹ của nhà thơ là Trần Thị Thái - con quan tư đồ. Tuổi thơ của ông trải qua rất nhiều tai ương và đau thương tuy nhiên ông vẫn vươn lên trở thành một trong những nhà yêu nước lỗi lạc. Đó cũng chính là truyền thống của gia đình ông. Sau này khi cuộc khởi nghĩa Lam Sơn nổ ra do Lê Lợi đứng đầu, ông đã một lòng phò tá Lê Lợi đánh chiến thắng vẻ vang cho dân tộc. Sau khi khởi nghĩa Lam Sơn toàn thắng ông đã thừa lệnh Lê Lợi soạn nên bản Đại Cáo Bình Ngô. Đây được xem như một áng thiên cổ hùng văn không chỉ mang ý nghĩa lịch sử mà nó còn được ví như một bản tuyên ngôn độc lập của dân tộc.

Đại cáo Bình Ngô được Nguyễn Trãi sáng tác vào cuối năm 1427 đầu năm 1428 để tổng kết về cuộc kháng chiến chống quân Minh. Đồng thời cũng tuyên bố kết thúc 20 năm đô hộ của giặc Minh và 10 năm diệt thù của ta dưới sự lãnh đạo của Lê Lợi đã kết thúc thắng lợi. Nó mở ra cho dân tộc ta một kỉ nguyên mới, kỉ nguyên của độc lập tự do và hòa bình.

Cáo là một thể loại văn nghị luận có từ thời cổ đại Trung Quốc thường được vua chúa hay dùng để trình bày chủ trương, tuyên ngôn cho mọi người cùng biết. Nó mang dấu ấn của một sự kiện trọng đại có tính chất quốc gia. Chính vì thế Bình Ngô Đại Cáo được xem như một văn bản mang tính chất như một bản tuyên ngôn độc lập thể hiện luận điểm chính nghĩa là tư tưởng nhân đạo sâu sắc mà cốt lõi là tình yêu thương con người.

Mở đầu đoạn cáo Nguyễn Trãi đã đưa ra một lí lẽ đanh thép, một triết lí nhân sinh được đúc kết từ bao đời:

“Từng nghe việc nhân nghĩa cốt ở yên dân

Quân điếu phạt trước lo trừ bạo”.

Nguyễn Trãi đề cao giá trị của tình người. Một nền chính trị để được lâu bền thì không có cách nào khác là nó phải phục vụ mục đích cao cả đó là vì nhân dân. Bởi “dễ trăm lần không dân cũng khó/ Khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Cái tài tình của Nguyễn Trãi ở đây đó chính là dùng biện pháp so sánh và câu văn biến ngẫu hứng đôi thể hiện được tư duy cực nhạy bén của một nhà lãnh đạo tài ba.

Sau khi đưa ra một quan điểm triết lí nhân sinh nhà thơ đã lột trần tội ác của quân giặc:

“Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn

Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ...”

Chỉ bằng ngần ấy câu chữ nhà thơ đã phân nào cho thấy hết được tội ác thiên cô mà quân giặc mang đến cho người dân nước Nam. Bằng lối nghệ thuật phóng đại lấy cái vô hạn của tự nhiên để nhấn mạnh cái vô hạn của tội ác nhà thơ đã vô cùng thành công khi đưa ra phần thực quá xuất sắc.

Và như một lẽ thường “áp bức có đầu tranh” khi tội ác đã quá giới hạn và sức chịu đựng thì khởi nghĩa ắt sẽ nổ ra. Hình ảnh Lê Lợi một con người vô cùng bình thường mang trong mình hoài bão lớn lao cùng với tình đoàn kết một lòng của nhân dân đã làm nên một cuộc chiến vĩ đại cho cả dân tộc. Giọng văn mang tính chất nhanh, dồn dập kết hợp với những động từ mạnh, câu văn dài ngắn linh hoạt.... phần nào thể hiện ý chí căm thù giặc sâu sắc và tinh thần quả cảm của cả dân tộc.

Chiến tranh kết thúc cũng là lúc một kỉ nguyên mới được mở ra cho dân tộc. Giọng văn mang âm điệu nhẹ nhàng thư thái, hả hê và tuyên bố nền độc lập mà ta dành được là hoàn toàn xứng đáng. Nhà thơ rút ra một bài học kinh nghiệm lớn lao cho nhân dân cũng đồng thời là một lời “dạy dỗ” cho quân giặc. Chủ quyền Đại Việt là không bao giờ bị lung lay và không ai có thể xâm lấn.

Có thể nói Đại Cáo Bình Ngô chính là một áng thiên cổ hùng văn đại diện cho cả dân tộc. Dù trải qua bao nhiêu biến động lịch sử, bao nhiêu thế kỉ trôi qua nó vẫn

giữ nguyên giá trị là một áng văn chính luận mẫu mực. Thể hiện một sự tài hoa, lối lạc của Nguyễn Trãi - danh nhân văn hóa của thế giới.

Văn mẫu lớp 10 Giới thiệu Nguyễn Trãi và Đại cáo bình Ngô một “áng thiên cổ hùng văn” mẫu 2

Để lại cho đời một kho tàng văn học Việt Nam, những tác phẩm quý giá, đặc sắc cho nghệ thuật văn chương, khi nhắc đến ĐẠI CÁO BÌNH NGÔ, người đời lại nhớ đến văn hào–bậc đại anh hùng dân tộc đó là nhà thơ lớn Nguyễn Trãi

Ông sinh năm 1380 mất năm 1442, hiệu làỨc Trai, quê gốc ở làng Chi Ngại sau dời về Nhị Khê. Thân sinh là Nguyễn Ứng Long- một nho sinh nghèo, học giỏi, đỗ Tiến sĩ. Mẹ là Trần Thị Thái – Con quan tư đồ. Tuổi thơ của Nguyễn Trãi có rất nhiều tai ương và cực khổ song ông vẫn một lòng tận trung vì tổ quốc, điều đó đã trở thành truyền thống của gia đình ông: yêu nước, văn hóa và văn học, Và cũng vì lòng yêu nước ấy, khi khởi nghĩa Lam Sơn toàn thắng, ông thừa lệnh Lê Lợi viết Đại Cáo Bình Ngô, từ đó ông đã gửi 1 phần lời bình của bản thân về tác phẩm ấy.

Cuối năm 1427 Nguyễn Trãi viết bài Cáo và đọc vào đầu 1428 trước toàn dân để báo với mọi người biết về sự việc chống Minh. Điều đó chứng tỏ chiến tranh đã kết thúc 20 năm đô hộ của giặc minh và kết thúc 10 năm diệt thù của quân dân ta mà Nguyễn Trãi đã đề cập đến. Hơn thế nữa, sự việc ấy đã mở ra một kỉ nguyên mới, bắt đầu một cuộc sống độc lập hòa bình của dân tộc và đất nước Đại Việt.

Khi nói đến Cáo, Cáo là một thể văn nghị luận có từ thời cổ Trung Quốc, thường được vua chúa hoặc thủ lĩnh dùng để trình bày một chủ trương, một sự nghiệp, tuyên ngôn cho mọi người cùng biết, mang ý nghĩa như một sự kiện trọng đại, có tình chất quốc gia. Chính thế, tác phẩm Đại Cáo Bình Ngô của Nguyễn Trãi có ý nghĩa như một bản tuyên ngôn độc lập.

Đại Cáo Bình Ngô mang ý nghĩa như một bản tuyên ngôn độc lập. thể hiện được luận đề của chính nghĩa là ở đây: tư tưởng nhân nghĩa theo quan niệm nho giáo, nó là mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người dựa trên cơ sở tình thương và đạo lí mà “ cốt ở yêu dân” trong câu:

"Từng nghe,

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,

Quân điếu phạt trước lo trừ bạo”

Từ đó, ta hiểu được Nguyễn Trãi đã khẳng định rằng: “lấy dân làm gốc, làm cho dân được sống yên lành hạnh phúc.”. Nghệ thuật của ông đưa ra đó là biện pháp so sánh, câu văn biện ngẫu song đôi mang cốt cách của nhà chính trị tài ba.

Bài Cáo của Nguyễn Trãi đã vạch trần được tội ác của kẻ thù:

"Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn

Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ

Đôi trời lừa dân đủ muôn nghìn kế

Nặng thuế khóa...

Vét sản vật, bắt chim trả..."

Chỉ một vài tội ác như thế cũng đủ lên án bọn giặc Minh. Ý ở đây, Nguyễn Trãi đã sử dụng biện pháp nói lên tội ác tày trời của giặc Minh: Nghệ thuật phóng đại, lấy cái vô hạn vô cùng của tự nhiên để nhấn mạnh cái vô hạn vô cùng của tội ác, hủy hoại cuộc sống của con người bằng cách diệt chủng.

Nếu như nói tội ác của giặc Minh là vô hạn thì nước Đại Việt ta nổi dậy có cuộc khởi nghĩa Lam Sơn để chống lại quân thù. Hình ảnh Lê Lợi là một con người tuy bình thường nhưng có ý tưởng hoài bão lớn lao cùng với sự đoàn kết một lòng của nhân dân ta đã làm nên sự tất thắng. Qua đó, ta thấy được hình tượng ngôn từ thật màu sắc, có âm thanh, nhịp điệu mang đặc điểm của bút pháp anh hùng ca, hình tượng phong phú đa dạng, đo bằng sự kì vĩ lớn rộng của thiên nhiên cùng với động từ mạnh, chuyển dồn dập, dữ dội động từ và tính từ chỉ mức độ, khi thế chiến thắng của ta, sự thất bại của địch, câu văn dài ngắn biến hóa linh hoạt.

Kết thúc chiến tranh, mở ra một kỉ nguyên hòa bình: giọng văn thư thái, nhẹ nhàng, hả hê và sự tuyên bố nền độc lập dân tộc được thống nhất, rút ra bài học kinh nghiệm cho dân ta và bài học “dạy bảo” cho địch, sự kết hợp tinh tế giữa sức mạnh truyền thống và sức mạnh thời đại “trên dưới một lòng”, quyết tâm của nhân dân xây dựng nền thái bình vững chắc.

Tóm lại Đại Cáo Bình Ngô mang nội dung trong quan niệm nho gia hầu như không có, đây là tư tưởng tiến bộ của chân lí khách quan về sự tồn tại độc lập có chủ quyền của nước Đại Việt, ranh giới, địa phận – lãnh thổ, phong tục tập quán, có lịch sử riêng, chế độ riêng với nhân tài phong kiến, những thực tế khách quan mà Nguyễn Trãi đưa ra là chân lí không thể phủ nhận, lột tả tính chất tự nhiên, lâu đời của nước Đại Việt.

Trải qua bao cuộc đấu tranh cũng như những trang lịch sử được vạch ra, ý nghĩa nhất là cuộc khởi nghĩa Lam sơn chứng minh được sự tài ba của Lê Lợi và văn hào Nguyễn Trãi. Ông là người có nỗi oan thảm khốc nhất trong lịch sử dân tộc, là một nhân vật lịch sử vĩ đại tiêu biểu trong quá khứ – một bậc đại anh hùng dân tộc – nhân vật toàn tài hiếm có. Từ Đại Cáo Bình Ngô, Nguyễn Trãi gợi tả bút pháp đặc sắc làm cho tôi cảm thấy tự hào, học hỏi được bởi lòng yêu nước, lòng đoàn kết của dân tộc ta qua bao nhiêu năm tháng kháng chiến giành độc lập. Nếu là người Việt Nam thì thật tiếc cho những ai đầu đội trời Việt Nam, chân đạp đất Việt Nam mà không biết đến nhà chính trị tài ba Nguyễn Trãi.

Nước Việt Nam ta từ lâu đã nổi tiếng thế giới với lịch sử dân tộc hào hùng với biết bao nhà quân sự nổi tiếng như Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Huệ, Võ Nguyên Giáp... Không chỉ đánh giặc giỏi mà người Việt Nam còn đóng góp cho nhân loại nhiều nhà tư tưởng, nhiều nhà văn hoá lớn tầm cỡ thế giới. Và người đầu tiên trong lịch sử thế giới cố gắng tìm kiếm và đã đưa ra được một định nghĩa dân tộc "trung đối có hệ thống và toàn diện" không ai hết đó chính là Nguyễn Trãi – một con người Việt Nam. Ngoài việc là một nhà quân sự, chính trị, một nhà ngoại giao tài ba lỗi lạc, ông còn là một nhà văn kiệt xuất, là người có công đầu trong việc phát triển nền văn hoá, văn học dân tộc. Và nếu như người ta lấy Nam quốc sơn hà, Hịch tướng sĩ là những dấu mốc đánh dấu chặng đường phát triển của chủ nghĩa yêu nước trong văn học thời kỳ trung đại thì phải đến Đại cáo bình ngô của Nguyễn Trãi, ý thức độc lập chủ quyền, quan hệ gắn bó giữa nước và dân, vấn đề nhân nghĩa mới thực sự phát triển rực rỡ.

Nguyễn Trãi (1380 – 1442), quê ở Hà Tây, là một tài năng lỗi lạc hiếm có. Đại cáo bình Ngô là bài cáo ông viết bằng chữ Hán vào mùa xuân năm 1428, thay lời Bình Định vương Lê Lợi để tuyên cáo kết thúc cuộc kháng chiến chống Minh, giành lại độc lập cho Đại Việt. Với Đại cáo bình Ngô, ông đã thật sự khai sáng cho nền văn học tiếng Việt. Bài Cáo có kết cấu gồm ba phần, viết bằng thể văn biền ngẫu, không những mang tính chính luận trang trọng mà còn có lập luận sắc bén, chặt chẽ, giàu sức thuyết phục. Chính vì vậy, tác phẩm được người đương thời, ngay cả hậu thế, đều rất tán phục và coi là “thiên cổ hùng văn”, là lời tổng kết đầy xúc động về cuộc kháng chiến anh dũng chống quân Minh xâm lược.

Nhân nghĩa là tư tưởng chủ đạo của Đại cáo bình Ngô, là mục tiêu chiến đấu vô cùng cao cả và thiêng liêng của cuộc khởi nghĩa. Mở đầu bài cáo cũng nói về tư tưởng nhân nghĩa. Quan niệm về dân tộc của ông đã vượt xa Nho giáo để tiếp cận đến những tri thức hoàn toàn mới. Nó được nâng lên thành lý tưởng cao cả mà suốt đời ông quyết tâm theo đuổi, đó là chiến đấu vì dân, vì yên dân mà phải quyết tâm trừ bạo. Rõ ràng, Nguyễn Trãi đã đem đạo đức của mình đặt vào giữa lòng chiến tranh. Ông khẳng định một cách khoan thai, chặt chẽ về tư cách độc lập, bình đẳng

của dân tộc. Nước ta là một đất nước có nền văn hiến lâu đời, có lãnh thổ riêng, có phong tục tập quán riêng, cũng có hào kiệt và chế độ vua như bất kì một quốc gia độc lập tự chủ nào. Đọc áng văn trên, có thể thấy Nguyễn Trãi đã tiến một bước dài trong việc tìm kiếm khái niệm dân tộc, làm cơ sở cho cuộc đấu tranh chống xâm lược. Quan niệm đó được hình thành trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, là cơ sở cho lý luận về dân tộc độc lập và quốc gia có chủ quyền. Nếu như ở Lý Thường Kiệt, quan niệm về chủ quyền của quốc gia còn khoác cái vỏ thần bí và trù tượng của “sách trời” thì lập luận của Nguyễn Trãi trong bài nay lại càng thuyết phục hơn bởi ông nói có sách mách có chứng, tất cả những điều ông nói ở đây đều đã được chứng minh qua lịch sử. Những quan niệm của Nguyễn Trãi trong bài Cáo đều xuất phát từ chính thực tiễn kế thừa phát triển của truyền thống yêu nước, phù hợp với đạo đức truyền thống và hoàn cảnh lịch sử đương thời. Nguyên lý chính nghĩa, chân lý độc lập và chủ quyền của dân tộc đã được Nguyễn Trãi đúc kết ở đây, cũng như ông đã rút ra một điều rằng, không có gì có thể thay đổi lòng tự hào dân tộc.

Năm 1407, nhà Minh sai Trương Phụ, Mộc Thạnh mang mấy chục vạn quân kéo sang xâm lược nước ta. Lúc đầu thì lấy cớ "phù Trần diệt Hồ", nhưng sau đó, chúng đã chia cắt đất nước ta thành quận, huyện, thi hành một chính sách cai trị vô cùng độc ác. Chính vì vậy, nối tiếp mạch thơ hùng hồn, Nguyễn Trãi đã viết nên “bản cáo trạng” về tội ác khủng khiếp của giặc Minh trong suốt 20 năm trên mảnh đất Đại Việt. Đằng sau những hành động dã man, mưu mô xảo quyệt, là bộ mặt ghê tởm lũ ác ôn, bày quỷ sứ phương Bắc đang hoành hành trên xương máu, nước mắt, trên tính mạng và tài sản nhân dân ta. Ông đã vạch trần âm mưu xâm lược của giặc một cách cô đọng và hàm súc qua sự kết hợp giữa những hình ảnh mang tính khái quát với những hình ảnh có tính cụ thể, sinh động. Giọng văn tuy rất tinh táo khi kể về tội ác của giặc, nhưng vẫn bộc lộ cảm xúc đau nhói đến tận tâm can của một con người hết mực yêu nước thương dân. Đó còn là kết quả của sự suy ngẫm, của những phút giây thao thức, trăn trở "Đêm ngày cuộn cuộn nước triều Đông", của những thể nghiệm, những mất mát lớn lao, thậm chí phải đổi bằng máu của biết bao “dân đen, con đỏ”. Trước cảnh nước mất nhà tan, Nguyễn Trãi đã thoát khỏi tư tưởng trung hiếu nhỏ hẹp, đặt lòng yêu nước thương dân đó lên trên tất cả.

Ý thức dân tộc của nhân dân ta đã phát triển trên một tầm cao mới trong thế kỉ XV, và đó cũng là tinh anh, tinh hoa của tư tưởng Nguyễn Trãi. Cách kể tội, luận tội đặc sắc chỉ trong một số câu văn biên ngẫu linh hoạt nhưng đây thực sự là một bản án đanh thép, đẫm máu và nước mắt.

Từ khi kháng chiến bùng nổ đến khi kết thúc thắng lợi, đó là cả một quá trình gian nan vất vả khi tướng, quân sĩ và nhân dân cùng nhau đồng sức đồng lòng chiến đấu. Đoạn tiếp theo của Đại cáo bình Ngô, Nguyễn Trãi đã tuần tự giới thiệu từng

bước tiến của cuộc chiến, từ những khó khăn ban đầu, những thuận lợi cơ bản cũng như bức tranh toàn cảnh giữa quân ta và quân giặc. Ngay từ ngày đầu kháng chiến, quân ta đã gặp không ít khó khăn: nhân tài hiếm hoi, lương khô cạn kiệt, hoàn cảnh ngặt nghèo nhưng nổi bật trong đó là hình ảnh người anh hùng áo vải Lê Lợi và tinh thần quyết tâm vượt qua khó khăn để tiến hành kháng chiến của quân và dân ta. Nguyễn Trãi suốt đời gắn bó với nhân dân, ở ông, tổ quốc và nhân dân là một không chỉ có mối liên hệ tình cảm sâu sắc mà ông còn nhận thức được một sức mạnh to lớn đang lan toả khắp trái tim của nhân dân, đó chính là lòng yêu nước. Chính lòng yêu nước, ý chí khắc phục gian nan và tinh thần đoàn kết đã tạo nên những thuận lợi cơ bản, làm cơ sở để cuộc kháng chiến dẫn đến thành công. Rõ ràng Nguyễn Trãi đã nhìn nhận một cách bao quát nhưng thấu đáo về tiềm năng của cuộc kháng chiến. Và bằng một giọng văn nhanh, mạnh, gấp gáp như một bản anh hùng ca, Nguyễn Trãi đã góp phần khắc sâu thêm nguyên nhân dẫn đến chiến thắng oanh liệt của ta và nguy cơ thất bại thảm hại của kẻ thù

Đoạn thơ cuối cùng là lời tuyên bố, khẳng định nền hòa bình độc lập của dân tộc. Giọng thơ của Nguyễn Trãi dạt dào, hùng hồn càng tô đậm thêm cho cái “chính nghĩa” của lập trường “chính nghĩa” trong con người ông. Lời tuyên bố trang nghiêm, trịnh trọng về nền độc lập dân tộc đủ cho thấy Nguyễn Trãi rất tự hào vì những gì mà cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đã giành được. Không những thế, ở ông còn toát lên niềm tin và quyết tâm xây dựng một đất nước thái bình, thịnh trị. Bởi đất nước có yên bình thì nhân dân mới được ấm no. Tấm lòng ông luôn canh cánh tâm niệm một điều vì nhân dân, ông quan niệm phải luôn lo trước điều thiên hạ lo, vui sau cái vui của thiên hạ. Cũng bởi yêu thương nhân dân, tôn trọng và biết ơn nhân dân nên khi đã làm quan rất lớn của triều đình, Nguyễn Trãi lúc nào cũng sống cuộc sống giản dị, cần kiệm liêm chính. Đại cáo bình Ngô của Nguyễn Trãi kết thúc một cách hoành tráng, thật là một bản Tuyên ngôn độc lập hào hùng của dân tộc.

Thật tiếc rằng với một tâm cao trí tuệ vượt trước thời đại, với tấm lòng nhân nghĩa hiếm có như vậy nhưng Nguyễn Trãi lại phải chịu một thảm án đau đớn nhất trong lịch sử dân tộc. Nhưng nhân dân và lịch sử luôn công bằng, nhà Lê sau đó đã tìm cách tẩy oan cho Nguyễn Trãi. Tài năng, đức độ và những công hiến của Nguyễn Trãi với triều đại và dân tộc mãi mãi được nhân dân ghi ơn, cũng như bản hùng ca Đại cáo bình Ngô Văn chính luận như "Bình Ngô Đại Cáo" thì hùng hồn, đanh thép, sắc sảo, đúng là tiếng nói của một dân tộc bất khuất, anh hùng.

Giới thiệu Nguyễn Trãi và Đại cáo bình Ngô một “áng thiên cổ hùng văn” Văn 10 hay nhất mẫu 3

Nước Việt Nam ta từ lâu đã nổi tiếng thế giới với lịch sử dân tộc hào hùng với biết bao nhà quân sự nổi tiếng như Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Huệ, Võ Nguyên Giáp... Không chỉ đánh giặc giỏi mà người Việt Nam còn đóng góp cho nhân loại nhiều nhà tư tưởng, nhiều nhà văn hoá lớn tầm cỡ thế giới. Và người đầu tiên trong lịch sử thế giới cố gắng tìm kiếm và đã đưa ra được một định nghĩa dân tộc "tương đối có hệ thống và toàn diện" không ai hết đó chính là Nguyễn Trãi – một con người Việt Nam. Ngoài việc là một nhà quân sự, chính trị, một nhà ngoại giao tài ba lỗi lạc, ông còn là một nhà văn kiệt xuất, là người có công đầu trong việc phát triển nền văn hoá, văn học dân tộc. Và nếu như người ta lấy Nam quốc sơn hà, Hịch tướng sĩ là những dấu mốc đánh dấu chặng đường phát triển của chủ nghĩa yêu nước trong văn học thời kỳ trung đại thì phải đến Đại cáo bình ngô của Nguyễn Trãi, ý thức độc lập chủ quyền, quan hệ gắn bó giữa nước và dân, vấn đề nhân nghĩa mới thực sự phát triển rực rỡ.

Nguyễn Trãi (1380 – 1442), quê ở Hà Tây, là một tài năng lỗi lạc hiếm có. Đại cáo bình Ngô là bài cáo ông viết bằng chữ Hán vào mùa xuân năm 1428, thay lời Bình Định vương Lê Lợi để tuyên cáo kết thúc cuộc kháng chiến chống Minh, giành lại độc lập cho Đại Việt. Với Đại cáo bình Ngô, ông đã thật sự khai sáng cho nền văn học tiếng Việt. Bài Cáo có kết cấu gồm ba phần, viết bằng thể văn biền ngẫu, không những mang tính chính luận trang trọng mà còn có lập luận sắc bén, chặt chẽ, giàu sức thuyết phục. Chính vì vậy, tác phẩm được người đương thời, ngay cả hậu thế, đều rất thán phục và coi là “thiên cổ hùng văn”, là lời tổng kết đầy xúc động về cuộc kháng chiến anh dũng chống quân Minh xâm lược.

Nhân nghĩa là tư tưởng chủ đạo của Đại cáo bình Ngô, là mục tiêu chiến đấu vô cùng cao cả và thiêng liêng của cuộc khởi nghĩa. Mở đầu bài cáo cũng nói về tư tưởng nhân nghĩa. Quan niệm về dân tộc của ông đã vượt xa Nho giáo để tiếp cận đến những tri thức hoàn toàn mới. Nó được nâng lên thành lý tưởng cao cả mà suốt đời ông quyết tâm theo đuổi, đó là chiến đấu vì dân, vì yên dân mà phải quyết tâm trừ bạo. Rõ ràng, Nguyễn Trãi đã đem đạo đức của mình đặt vào giữa lòng chiến tranh. Ông khẳng định một cách khoan thai, chặt chẽ về tư cách độc lập, bình đẳng của dân tộc. Nước ta là một đất nước có nền văn hiến lâu đời, có lãnh thổ riêng, có phong tục tập quán riêng, cũng có hào kiệt và chế độ vua như bất kì một quốc gia độc lập tự chủ nào. Đọc áng văn trên, có thể thấy Nguyễn Trãi đã tiến một bước dài trong việc tìm kiếm khái niệm dân tộc, làm cơ sở cho cuộc đấu tranh chống xâm lược. Quan niệm đó được hình thành trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, là cơ sở cho lý luận về dân tộc độc lập và quốc gia có chủ quyền. Nếu như ở Lý Thường Kiệt, quan niệm về chủ quyền của quốc gia còn khoác cái vỏ

thần bí và trừu tượng của “sách trời” thì lập luận của Nguyễn Trãi trong bài này lại càng thuyết phục hơn bởi ông nói có sách mách có chứng, tất cả những điều ông nói ở đây đều đã được chứng minh qua lịch sử. Những quan niệm của Nguyễn Trãi trong bài Cáo đều xuất phát từ chính thực tiễn kế thừa phát triển của truyền thống yêu nước, phù hợp với đạo đức truyền thống và hoàn cảnh lịch sử đương thời. Nguyên lý chính nghĩa, chân lý độc lập và chủ quyền của dân tộc đã được Nguyễn Trãi đúc kết ở đây, cũng như ông đã rút ra một điều rằng, không có gì có thể thay đổi lòng tự hào dân tộc.

Năm 1407, nhà minh sai Trương Phụ, Mộc Thạnh mang mấy chục vạn quân kéo sang xâm lược nước ta. Lúc đầu thì lấy cớ "phù Trần diệt Hồ", nhưng sau đó, chúng đã chia cắt đất nước ta thành quận, huyện, thi hành một chính sách cai trị vô cùng độc ác. Chính vì vậy, nối tiếp mạch thơ hùng hồn, Nguyễn Trãi đã viết nên “bản cáo trạng” về tội ác khủng khiếp của giặc Minh trong suốt 20 năm trên mảnh đất Đại Việt. Đằng sau những hành động dã man, mưu mô xảo quyệt, là bộ mặt ghê tởm lũ ác ôn, bầy quỷ sứ phương Bắc đang hoành hành trên xương máu, nước mắt, trên tính mạng và tài sản nhân dân ta. Ông đã vạch trần âm mưu xâm lược của giặc một cách cô đọng và hàm súc qua sự kết hợp giữa những hình ảnh mang tính khái quát với những hình ảnh có tính cụ thể, sinh động. Giọng văn tuy rất tỉnh táo khi kể về tội ác của giặc, nhưng vẫn bộc lộ cảm xúc đau nhói đến tận tâm can của một con người hết mực yêu nước thương dân. Đó còn là kết quả của sự suy ngẫm, của những phút giây thao thức, trăn trở "Đêm ngày cuộn cuộn nước triều Đông", của những thể nghiệm, những mất mát lớn lao, thậm chí phải đổi bằng máu của biết bao “dân đen, con đỏ”. Trước cảnh nước mất nhà tan, Nguyễn Trãi đã thoát khỏi tư tưởng trung hiếu nhỏ hẹp, đặt lòng yêu nước thương dân đó lên trên tất cả.

Ý thức dân tộc của nhân dân ta đã phát triển trên một tầm cao mới trong thế kỉ XV, và đó cũng là tinh anh, tinh hoa của tư tưởng Nguyễn Trãi. Cách kể tội, luận tội đặc sắc chỉ trong một số câu văn ngắn gọn nhưng đây thực sự là một bản án đánh thép, đâm máu và nước mắt.

Từ khi kháng chiến bùng nổ đến khi kết thúc thắng lợi, đó là cả một quá trình gian nan vất vả khi tướng, quân sĩ và nhân dân cùng nhau đồng sức đồng lòng chiến đấu. Đoạn tiếp theo của Đại cáo bình Ngô, Nguyễn Trãi đã tuần tự giới thiệu từng bước tiến của cuộc chiến, từ những khó khăn ban đầu, những thuận lợi cơ bản cũng như bức tranh toàn cảnh giữa quân ta và quân giặc. Ngay từ ngày đầu kháng chiến, quân ta đã gặp không ít khó khăn: nhân tài hiếm hoi, lương khô cạn kiệt, hoàn cảnh ngặt nghèo nhưng nổi bật trong đó là hình ảnh người anh hùng áo vải Lê Lợi và tinh thần quyết tâm vượt qua khó khăn để tiến hành kháng chiến của quân và dân ta. Nguyễn Trãi suốt đời gắn bó với nhân dân, ở ông, tổ quốc và nhân dân là một không chỉ có mối liên hệ tình cảm sâu sắc mà ông còn nhận thức được một sức

manh to lớn đang lan toả khắp trái tim của nhân dân, đó chính là lòng yêu nước. Chính lòng yêu nước, ý chí khắc phục gian nan và tinh thần đoàn kết đã tạo nên những thuận lợi cơ bản, làm cơ sở để cuộc kháng chiến dẫn đến thành công. Rõ ràng Nguyễn Trãi đã nhìn nhận một cách bao quát nhưng thấu đáo về tiềm năng của cuộc kháng chiến. Và bằng một giọng văn nhanh, mạnh, gấp gáp như một bản anh hùng ca, Nguyễn Trãi đã góp phần khắc sâu thêm nguyên nhân dẫn đến chiến thắng oanh liệt của ta và nguy cơ thất bại thảm hại của kẻ thù.

Đoạn thơ cuối cùng là lời tuyên bố, khẳng định nền hòa bình độc lập của dân tộc. Giọng thơ của Nguyễn Trãi dạt dào, hùng hồn càng tô đậm thêm cho cái “chính nghĩa” của lập trường “chính nghĩa” trong con người ông. Lời tuyên bố trang nghiêm, trịnh trọng về nền độc lập dân tộc đủ cho thấy Nguyễn Trãi rất tự hào vì những gì mà cuộc khởi nghĩa Lam Sơn đã giành được. Không những thế, ở ông còn toát lên niềm tin và quyết tâm xây dựng một đất nước thái bình, thịnh trị. Bởi đất nước có yên bình thì nhân dân mới được ấm no. Tâm lòng ông luôn canh cánh tâm niệm một điều vì nhân dân, ông quan niệm phải luôn lo trước điều thiên hạ lo, vui sau cái vui của thiên hạ. Cũng bởi yêu thương nhân dân, tôn trọng và biết ơn nhân dân nên khi đã làm quan rất lớn của triều đình, Nguyễn Trãi lúc nào cũng sống cuộc sống giản dị, cần kiệm liêm chính. Đại cáo bình Ngô của Nguyễn Trãi kết thúc một cách hoành tráng, thật là một bản Tuyên ngôn độc lập hào hùng của dân tộc.

Thật tiếc rằng với một tầm cao trí tuệ vượt trước thời đại, với tấm lòng nhân nghĩa hiếm có như vậy nhưng Nguyễn Trãi lại phải chịu một thảm án đau đớn nhất trong lịch sử dân tộc. Nhưng nhân dân và lịch sử luôn công bằng, nhà Lê sau đó đã tìm cách tẩy oan cho Nguyễn Trãi. Tài năng, đức độ và những cống hiến của Nguyễn Trãi với triều đại và dân tộc mãi mãi được nhân dân ghi ơn, cũng như bản hùng ca Đại cáo bình Ngô Văn chính luận như "Bình Ngô Đại Cáo" thì hùng hồn, đanh thép, sắc sảo, đúng là tiếng nói của một dân tộc bất khuất, anh hùng.

Bài văn mẫu lớp 10 Giới thiệu Nguyễn Trãi và Đại cáo bình Ngô một “áng thiên cổ hùng văn” mẫu 4

Nguyễn Trãi là một vị anh hùng lớn của dân tộc, là một nhà văn hóa lớn của thời đại. Ông sinh ra ở Hải Dương trong một gia đình nghèo. Hai bên nội, ngoại thân sinh Nguyễn Trãi đều có truyền thống yêu nước và về văn hoá, văn học. Cuộc đời ông chịu nhiều vất vả và đau thương khi sớm mồ côi mẹ từ nhỏ.

Khi đất nước lâm nguy, vâng lời cha dặn, ông tham gia khởi nghĩa Lam Sơn, góp phần rất lớn trong chiến thắng vẻ vang của dân tộc. Tham gia vào công cuộc xây dựng lại đất nước, bị án oan khiến cả dòng họ bị giết. Năm 1964, Nguyễn Trãi mới

được vua Lê Thánh Tông minh oan. Dù ra đi nhưng ông đã để lại khối lượng khá lớn tác phẩm thơ văn, thành công trên nhiều thể loại văn học, tiêu biểu là các sáng tác bằng chữ Hán và bằng chữ Nôm có nhiều giá trị như: Quân Trung tư mệnh tập, Ưc trai thi tập, Chí Linh sơn phú, hay Quốc âm thi tập,... Ông không chỉ là một nhà thơ trữ tình sâu sắc với tình yêu thiên nhiên, đất nước, con người và cuộc sống mà còn là một nhà văn chính luận kiệt xuất của dân tộc.

Bình Ngô đại cáo là một tác phẩm thành công, một áng văn bất hủ của dân tộc Việt Nam. Tác phẩm được viết vào năm 1928 khi cuộc khởi nghĩa Lam Sơn giành chiến thắng, Nguyễn Trãi đã thừa lệnh của vua Lê Lợi viết Đại cáo bình Ngô. Đây là tác phẩm được xem là bản tuyên ngôn độc lập của dân tộc về chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, bản án đanh thép về tội ác của quân xâm lược, là bản hùng ca chiến trận của khởi nghĩa Lam Sơn và khẳng định vẻ đẹp của sự nghiệp chính nghĩa, thành quả của dân tộc.

Bình Ngô đại cáo đã nói lên sức mạnh nhân dân, tư tưởng nhân dân và tư tưởng yêu nước. Yêu nước là có giặc ngoại xâm thì chống, khi yên bình thì lấy nhân nghĩa, an dân để "trị" dân.

"Từng nghe:

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân

Quân điều phạt trước lo trừ bạo

Như nước Đại Việt ta từ trước

Vốn xưng nền văn hiến đã lâu

Núi sông bờ cõi đã chia

Phong tục Bắc Nam cũng khác

Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần bao đời xây nền độc lập

Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên hùng cứ một phương

Tuy mạnh yếu có lúc khác nhau

Song hào kiệt thời nào cũng có"

Tội ác và âm mưu của quân giặc được vạch trần rõ ràng bằng những luận điệu sắc bén:

"Vừa rồi:

Nhân họ Hồ chính sự phiền hà,

Đề trong nước lòng dân oán hận.

Quân cuồng Minh thừa cơ gây hoạ,

Bọn gian tà bán nước cầu vinh.

Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn,

Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ.

Dối trời lừa dân đủ muôn ngàn kế,

Gây binh kết oán trải hai mươi năm.

Bại nhân nghĩa nát cả đất trời,

Nặng thuế khoá sạch không đầm núi.

Người bị ép xuống biển dòng lưng mò ngọc, ngán thay cá mập thuồng luồng.

Kẻ bị đem vào núi đãi cát tìm vàng, khốn nỗi rừng sâu, nước độc.

Vét sản vật, bắt chim trả, chốn chốn lưới chăng,

Nhiều nhân dân, bẫy hươu đen, nơi nơi cạm đặt.

Tàn hại cả giống côn trùng cây cỏ,

Nheo nhóc thay kẻ goá bụa khốn cùng."

Tác phẩm cho thấy tài năng của tác giả khi viết theo lối văn biền ngẫu, thể cáo với lời lẽ đanh thép, hàng loạt các chứng cứ rõ ràng, sức thuyết phục cao, lập luận, kết cấu chặt chẽ. Hình tượng nghệ thuật thơ đầy sinh động và giàu sức gợi. Nghệ thuật chính luận đầy tài tình, cảm hứng nhân đạo đầy mới mẻ và sâu sắc. Bình Ngô đại cáo trở thành một áng văn mẫu mực thể hiện sức mạnh, niềm tin của quốc gia, dân tộc.

Văn mẫu Giới thiệu Nguyễn Trãi và Đại cáo bình Ngô một “áng thiên cổ hùng văn” Văn 10 mẫu 5

Một áng “thiên cổ hùng văn”, đó là câu nói người ta vẫn dùng để chỉ Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi. Quả thực, dù đã trải qua nhiều thế kỉ nhưng biết bao nhiêu thế hệ người dân Việt Nam vẫn nhắc đến người anh hùng dân tộc, một nhà thơ lớn của nhân dân đó chính là Nguyễn Trãi. Ông cùng với tác phẩm của mình đã sống mãi trong lòng người dân.

Nguyễn Trãi sinh năm 1380 tại làng Chi Ngại và qua đời vào năm 1442. Ông có tên hiệu là Úc Trai. Cha của Nguyễn Trãi tên là Nguyễn Ứng Long, ông học giỏi, đỗ tiến sĩ nhưng lớn lên trong cảnh nghèo khó. Mẹ của Nguyễn Trãi tên là Trần Thị Thái, bà là con của quan tư đồ. Từ nhỏ, Nguyễn Trãi đã được cha mẹ mình dạy về lòng yêu nước vì vậy mà khi lớn lên, dù cuộc sống trải qua muôn vàn khổ ải thì ông vẫn một lòng tận trung. Bằng tấm lòng yêu nước của mình, khi được lệnh của vua Lê Lợi, ông đã viết nên áng thiên cổ hùng văn Bình Ngô đại cáo.

Bài Cáo được ông viết vào cuối năm 1427. Đến đầu năm 1428, bài Cáo được đọc trước toàn thể nhân dân để dân chúng được biết về sự việc chống Minh. Cáo vốn là thể văn nghị luận có từ thời cổ ở đất nước Trung Hoa. Thông thường cáo chỉ được dùng trong những dịp trọng đại tầm cỡ quốc gia. Thông qua bài Cáo, Nguyễn Trãi tái hiện lại gần như toàn bộ cuộc chiến đấu của nhân dân ta. Cuộc chiến đã kết thúc 20 năm đô hộ. Đồng thời bài Cáo tuyên bố về chủ quyền của dân tộc và đây được xem như bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta.

Với Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã thể hiện một luận đề đó chính là “việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”. Ông lấy dân làm gốc, coi việc làm cho dân được hạnh phúc là việc hàng đầu. Trong bài Cáo, ông cũng vạch trần tội ác của kẻ thù khi chúng vùi nhân dân ta dưới biển lửa của chiến tranh, chúng làm cho người dân sống không bằng chết với đủ các loại thuế khóa nặng nề,... Những tội ác ấy trời không dung, đất không tha. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn vùng lên như một lẽ tất yếu. Chính sự đoàn kết một lòng của nhân dân cùng với sự tài ba của Lê Lợi đã giúp nước Đại Việt ta đánh thắng lũ giặc xâm lược. Bằng cách sử dụng những động từ mạnh, Nguyễn Trãi cho ta thấy được lòng sục sôi căm thù giặc, khí thế hùng hục của người dân. Câu văn có sự biến hóa khi dài, khi ngắn vừa thể hiện được sự vẻ vang trong chiến thắng của ta, vừa thể hiện được sự bề bồng trong thất bại của địch.

Đến gần cuối bài khi mà chiến tranh khép lại, giọng văn của Nguyễn Trãi lại có nhịp điệu thư thái, hả hê mang đến cho người đọc cảm giác yên bình. Cùng với đó là thể hiện sự quyết tâm gìn giữ sự hòa bình này cho đất nước.

Tóm lại, Nguyễn Trãi thông qua Bình Ngô Đại Cáo đã khẳng định chủ quyền của nước Đại Việt ta. Chúng ta có lãnh thổ riêng, có lịch sử riêng, có phong tục riêng,... Đó là lời cảnh tỉnh đối với bất cứ kẻ thù nào có ý định xâm chiếm nước ta. Hãy nhìn vào sự thất bại của giặc Minh thì sẽ rõ, bất cứ kẻ nào nếu xâm lược nước ta đều phải trả một cái giá đắt.

Tác phẩm không những cho ta thấy được sự tài tình trong thao lược của Lê Lợi mà còn cho ta thấy tài năng văn chương của Nguyễn Trãi. Mặc dù vậy, cuộc đời của Nguyễn Trãi gặp nhiều bất hạnh. Ông mắc phải nỗi hăm oan lớn nhất trong lịch sử và bị tru di tam tộc. Mãi đến năm 1464 tức là 22 năm sau ngày ông mất, ông mới được vua Lê Thánh Tông xuống chiếu tầy oan.

Có thể thấy, tài năng và đức độ của Nguyễn Trãi đã được vua quan đánh giá cao. Với những gì mà ông để lại, người dân Việt Nam đời đời ghi nhớ đến ông, đến tác phẩm của ông. Nhìn vào Đại cáo Bình Ngô, chúng ta thêm trân quý cuộc sống mà người xưa đã mang đến cho chúng ta.